**Khoa Công nghệ thông tin và truyền thông (ĐH Đà Nẵng):**

**Xét tuyển thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2020**

Khoa Công nghệ thông tin và truyền thông (ĐH Đà Nẵng) tuyển thí sinh trong cả nước, đối tượng thí sinh dự thi THPT năm 2020 và tốt nghiệp THPT năm 2020; Thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2020: dự kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020 và có môn thi/bài thi phù hợp với tổ hợp xét tuyển; thí sinh đã tốt nghiệp THPT trước năm 2020.

Tất cả các ngành đều xét tuyển theo 4 phương thức:

*Phương thức 1: Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020* Điểm xét tuyển của thí sinh:

*Điểm xét tuyển = Tổng điểm 3 môn dùng để xét tuyển + điểm ưu tiên* Trong đó *điểm môn dùng để xét tuyển* là điểm thi tốt nghiệp THPT.

*Phương thức 2: Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT theo tổ hợp môn xét tuyển*

Điểm xét tuyển của thí sinh: *Điểm xét tuyển = Tổng điểm 3 môn dùng để xét tuyển + điểm ưu tiên*

Trong đó *điểm môn dùng để xét tuyển = Trung bình cộng điểm môn học lớp 10, lớp 11 và học kỳ I lớp 12.*

*Phương thức 3:* Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2020 do ĐH Quốc gia TP.HCM) tổ chức.

*Phương thức 4: Xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của Khoa*

**Nguyên tắc xét tuyển:** Thí sinh có thể đăng ký xét tuyển vào nhiều ngành khác nhau, theo thứ tự ưu tiên. Xét tuyển vào ngành đúng trước, sau đó xét tuyển vào ngành gần. Việc xét tuyển theo thứ tự giải từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu và ưu tiên từ nguyện vọng 1 cho đến hết. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký.

**Điều kiện chung:** Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐH Đà Nẵng quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống.

**Ngành xét tuyển:**Xét tuyển vào tất cả các ngành của Khoa.

**Chỉ tiêu xét tuyển mỗi ngành:** bằng 5% chỉ tiêu chung của từng ngành.

1. *Xét tuyển đối với thí sinh đạt giải học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc đạt giải trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương*

**Điều kiện xét tuyển:** Thí sinh đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) học sinh giỏi các môn văn hóa hoặc trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Các giải thí sinh đạt được trong thời gian học THPT.

**Danh mục các môn thi học sinh giỏi tương ứng với các ngành xét tuyển:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT**  | **Môn thi học sinh giỏi**  | **Được xét tuyển** |  |
| **Ngành đào tạo**  | **Mã ngành**  |
| 1  | Tin học, Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Hóa học.  | Công nghệ thông tin  | 7480201  |
| Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 |
| 2 | Toán, Vật lý, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Hóa học, Sinh học | Quản trị kinh doanh | 7340101 |

**Danh mục các lĩnh vực trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật tương ứng với ngành xét tuyển:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT**  | **Lĩnh vực thi khoa học, kỹ thuật**  | **Được xét tuyển**  |
| **Ngành đào tạo**  | **Mã ngành**  |
| 1  | * Hệ thống nhúng
* Toán học
* Rô bốt và máy tính thông minh
* Phần mềm hệ thống
 | Công nghệ thông tin  | 7480201  |
| Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 |
| 2 | - Toán học | Quản trị kinh doanh | 7340101 |

**Chính sách hỗ trợ học tập:** hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 100% học phí 02 học kỳ đầu của khóa học.

1. *Xét tuyển đối với học sinh học trường THPT chuyên các môn Toán, Vật Lý, Hóa học, Tin học*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT**  | **Điều kiện xét tuyển**  | **Chính sách hỗ trợ học tập**  |
| 1  | Thí sinh trường chuyên tốt nghiệp THPT, có điểm trung bình các môn học năm học lớp 10 và lớp 11 theo tổ hợp xét tuyển đạt từ 8,00 trở lên.  | Hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 75% học phí 02 học kỳ đầu của khóa học. |
| 2  | Thí sinh trường chuyên tốt nghiệp THPT, có điểm trung bình năm học lớp 10 và lớp 11 của môn chuyên đạt từ 8,00 trở lên, điểm trung bình môn không chuyên thuộc tổ hợp xét tuyển đạt từ 5,00 trở lên.  | Hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 50% học phí 02 học kỳ đầu của khóa học. |

1. *Xét tuyển đối với thí sinh đạt học lực giỏi (hai năm liên tục) trong thời gian học THPT*

**Điều kiện xét tuyển:** Thí sinh đạt thành tích học sinh giỏi hai năm liền (lớp 10 và lớp 11) trong thời gian học THPT.

**Chính sách hỗ trợ học tập:** hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 50% học phí 2 học kỳ đầu của khóa học.

1. *Xét tuyển đối với thí sinh có điểm trung bình cộng môn học lớp 10 và lớp 11 theo tổ hợp xét tuyển đạt loại giỏi; hoặc tổng điểm trung bình môn học lớp 10 và lớp 11 theo tổ hợp xét tuyển từ 24 điểm trở lên*

**Điều kiện xét tuyển:** Thí sinh có điểm trung bình môn học lớp 10 và lớp 11 theo tổ hợp xét tuyển đạt từ 8 điểm trở lên; hoặc tổng điểm trung bình môn học lớp 10 và lớp 11 theo tổ hợp xét tuyển từ 24 điểm trở lên.

**Chính sách hỗ trợ học tập:** hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 50% học phí 2 học kỳ đầu của khóa học.

***Chỉ tiêu tuyển sinh***

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT**  | **Tên ngành**  | **Mã ngành**  | **Chỉ tiêu**  | **Tổ hợp môn xét tuyển**  | **Điểm chuẩn giữa các tổ hợp**  |
| **Theo** **KQ thi** **THPT**  | **Theo kết quả học tập** **THPT**  | **Theo kết quả** **ĐGNL ĐHQG** **TP.HCM**  | **Theo** **ĐATS của** **Khoa**  |
| 1  | Công nghệ thông tin (Kỹ sư)  | 7480201  | 152  | 190  | 19  | 19  | Tất cả các ngành đều sử dụng chung tổ hợp môn xét tuyển, cụ thể như sau:  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| 2  | Công nghệ kỹ thuật máy tính (Kỹ sư)  | 7480108  | 24  | 30  | 3  | 3  | + Xét tuyển dựa vào kết quả thi THPT:***A00:*** *Toán, Vật lí, Hóa học* ***A01:*** *Toán, Vật lí, Tiếng Anh* ***D01:*** *Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh****D90:*** *Toán, Khoa học tự nhiên, Tiếng Anh* + Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT:***A00:*** *Toán, Vật lí, Hóa học****A01:*** *Toán, Vật lí, Tiếng Anh****D01:*** *Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh****D07:*** *Toán, Hóa học,* *Tiếng Anh*  | Bằng nhau  |
| 3  | Quản trị kinh doanh (Cử nhân)  | 7340101  | 24  | 30  | 3  |  |

***Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào, điều kiện nhận hồ sơ ĐKXT*** *Xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020 và kết quả học tập THPT:* Thí sinh dự tuyển phải có điểm xét tuyển không nhỏ hơn 15 điểm.

*Xét tuyển dựa vào kết quả đánh giá năng lực ĐH Quốc gia TP.HCM:* Thí sinh dự tuyển phải có điểm bài thi đánh giá năng lực từ 600 điểm trở lên.

*Xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của Khoa.*

***Các thông tin cần thiết khác để thí sinh ĐKXT vào các ngành của trường***

* Mã tuyển sinh: DDI
* Thông tin đăng ký xét tuyển theo kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2020:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT**  | **Tên ngành/chuyên ngành**  | **Mã ĐKXT**  | **Chỉ** **tiêu dự kiến**  | **Tổ hợp xét tuyển**  | **Mã tổ hợp xét tuyển**  | **Tiêu chí phụ đối với các thí sinh** **bằng điểm**  | **Điểm chuẩn giữa** **các tổ hợp**  |
| 1  | Quản trị kinh doanh  | 7340101  | 24  | 1. Toán + Vật lý + Hóa học
2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh
3. Toán + Ngữ văn + Tiếng Anh
4. Toán + Khoa học tự nhiên + Tiếng Anh
 | 1. A00
2. A01
3. D01
4. D90
 | Ưu tiên: Toán  | Không  |
| 2  | Công nghệ kỹ thuật máy tính  | 7480108  | 24  |
| 3  | Công nghệ thông tin  | 7480201  | 152  |

Thông tin đăng ký xét tuyển theo kết quả học tập THPT (xét tuyển theo học bạ):

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT**  | **Tên ngành/chuyên ngành**  | **Mã ĐKXT**  | **Chỉ** **tiêu dự kiến**  | **Tổ hợp xét tuyển**  | **Tiêu chí phụ đối** **với các thí** **sinh bằng điểm**  |
| 1  | Quản trị kinh doanh  | 7340101  | 30  | 1. Toán + Vật lý + Hóa học
2. Toán + Vật lý + Tiếng Anh
3. Toán + Ngữ văn + Tiếng Anh
4. Toán + Hóa học + Tiếng Anh
 | Ưu tiên: Toán  |
| 2  | Công nghệ kỹ thuật máy tính  | 7480108  | 30  |
| 3  | Công nghệ thông tin  | 7480201  | 190  |

* Thông tin đăng ký xét tuyển theo kết quả ĐGNL ĐHQG TP.HCM:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT**  | **Tên ngành/chuyên ngành**  | **Mã ĐKXT**  | **Chỉ** **tiêu dự kiến**  | **Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm**  | **Ngưỡng ĐBCL đầu vào**  |
| 1  | Quản trị kinh doanh  | 7340101  | 3  | Không  | Có điểm bài thi đánh giá năng lực từ 600  |
| 2  | Công nghệ kỹ thuật máy tính  | 7480108  | 3  |  | điểm trở lên  |
| 4  | Công nghệ thông tin  | 7480201  |  |

Thông tin đăng ký xét tuyển theo Đề án tuyển sinh của Khoa:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT**  | **Tên ngành / chuyên ngành**  | **Mã ĐKXT**  | **Chỉ** **tiêu dự kiến**  | **Đối tượng xét tuyển /Nguyên tắc xét tuyển**  | **Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm**  |
| 1 | Quản trị kinh doanh | 7340101 | 3 | **I. Đối tượng xét tuyển:** **1. Đối tượng 1:** Xét tuyển thí sinh đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) học sinh giỏi các môn văn hóa hoặc trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp tỉnh hoặc thành phố trực thuộc trung ương. Các giải thí sinh đạt được trong thời gian học THPT. Các môn thi học sinh giỏi tương ứng với các ngành được quy định như sau: + Ngành Công nghệ Thông tin và Công nghệ kỹ thuật máy tính, các môn thi học sinh giỏi được xét gồm: Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Tiếng Anh. + Ngành Quản trị kinh doanh, các môn thi học sinh giỏi được xét gồm: Tiếng Anh, Ngữ Văn, Tin học, Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học. Các lĩnh vực thi KHKT tương ứng với các ngành được quy định như sau: + Ngành Công nghệ Thông tin và Công nghệ kỹ thuật máy tính, các lĩnh vực thi KHKT được xét gồm: Hệ thống nhúng, Toán học, Rô bốt và máy tính thông minh, Phần mềm hệ thống. + Ngành Quản trị kinh doanh, lĩnh vực thi KHKT được xét là: Toán học. 1. **Đối tượng 2:** Xét tuyển thí sinh đạt thành tích học sinh giỏi hai năm liền (lớp 10 và lớp 11) trong thời gian học THPT.
2. **Đối tượng 3**: Xét tuyển đối với thí sinh có điểm trung bình (lớp 10 và lớp 11)
 | **Chú ý với đối tượng 1:** + Ngành Công nghệ Thông tin và Công nghệ kỹ thuật máy tính: Đối với các thí sinh cùng giải thì xét môn đạt giải theo thứ tự ưu tiên: Tin học, Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Hóa học. + Ngành Quản trị kinh doanh: Đối với các thí sinh cùng giải thì xét môn đạt giải theo thứ tự ưu tiên: Toán, Vật lý, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Hóa học, Sinh học |
| 2 | Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 | 3 |
| 4 | Công nghệ thông tin | 7480201 | 19 |
| **TT**  | **Tên ngành / chuyên ngành**  | **Mã ĐKXT**  | **Chỉ** **tiêu dự kiến**  | **Đối tượng xét tuyển /Nguyên tắc xét tuyển**  | **Tiêu chí phụ đối với các thí sinh bằng điểm**  |
|  |  |  |  | theo tổ hợp xét tuyển đạt loại giỏi hoặc tổng điểm trung bình 3 môn (lớp 10 và lớp 11) theo tổ hợp từ 24 điểm trở lên. **4. Đối tượng 4:** Xét tuyển đối với học sinh học trường THPT chuyên các môn Toán, Vật Lý, Hoá học, Tin học và có điểm trung bình năm học lớp 10 và lớp 11 của môn chuyên đạt từ 8,00 trở lên, điểm trung bình môn không chuyên thuộc tổ hợp xét tuyển đạt từ 5,00 trở lên. **II. Ngyên tắc xét tuyển:** * Xét tuyển thí sinh tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐHĐN quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống.
* Xét tuyển vào ngành đúng, ngành phù hợp trước, sau đó xét tuyển vào ngành gần. Thí sinh được đăng ký nhiều ngành khác nhau và theo thứ tự ưu tiên, mỗi thí sinh trúng tuyển 1 nguyện vọng sẽ không được xét tuyển các nguyện vọng tiếp theo.
* Xét theo thứ tự giải từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu và ưu tiên từ nguyện vọng 1 cho đến hết. Trường hợp có nhiều thí sinh đồng hạng vượt quá chỉ tiêu tuyển thẳng sẽ xét đến tiêu chí phụ. Xét giải thí sinh đạt được trong các năm:

2018, 2019, 2020. |  |

*Đối với phương thức xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT và kết quả học tập THPT:* Theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành và Quy định của ĐH Đà Nẵng.

*Đối với phương thức xét tuyển theo kết quả Đánh giá ĐH Quốc gia TP.HCM:* Theo quy định của ĐH Đà Nẵng.

*Đối với phương thức xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ GD-ĐT và xét tuyển theo Đề án tuyển sinh riêng của Khoa:* Theo quy định của Quy chế tuyển sinh hiện hành, Quy định của ĐH Đà Nẵng.

 **Thời gian nhận hồ sơ ĐKXT**

* Đợt 1: từ ngày 15-6 đến 17h ngày 31-7-2020
* Các đợt bổ sung: Thông báo trên trang tuyển sinh của ĐH Đà Nẵng (http://ts.udn.vn) và của Khoa Công nghệ Thông tin và truyền thông (http://tuyensinh.sict.udn.vn).

**Cách thức đăng ký** Thí sinh chọn 1 trong 2 cách sau:

* Đăng ký trực tuyến → In đơn → Ký tên → Nộp đơn đăng ký và nộp lệ phí
* Tải mẫu đơn → Điền thông tin + Dán ảnh → Ký tên → Nộp đơn đăng ký và nộp lệ phí

**c) Địa điểm nhận hồ sơ ĐKXT** - Nộp trực tiếp: Phòng C101, ĐH Đà Nẵng, 41 Lê Duẩn, Q.Hải Châu, TP Đà Nẵng

- Nộp qua đường bưu điện:

* + *Đại học Đà Nẵng, 41 Lê Duẩn, Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng*
	+ *Khoa Công nghệ Thông tin và truyền thông – ĐH Đà Nẵng, Đô thị ĐH Đà Nẵng, đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P.Hòa Quý, Q.Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng*

***Chính sách ưu tiên***

**Nguyên tắc chung:**  Khoa Công nghệ Thông tin và truyền thông tổ chức xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và thực hiện các chính sách ưu tiên khác theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD-ĐT và theo Quy định chung của ĐH Đà Nẵng.

*Nguyên tắc xét tuyển:* Thí sinh có thể đăng ký tuyển thẳng vào nhiều ngành khác nhau, theo thứ tự ưu tiên. Xét tuyển vào ngành đúng trước, sau đó xét tuyển vào ngành gần. Việc xét tuyển theo thứ tự giải từ cao xuống thấp cho đến đủ chỉ tiêu và ưu tiên từ nguyện vọng 1 cho đến hết. Thí sinh chỉ trúng tuyển vào 1 nguyện vọng ưu tiên cao nhất có thể trong danh sách các nguyện vọng đã đăng ký. Tổng chỉ tiêu xét tuyển thẳng và ưu tiên xét tuyển nằm trong chỉ tiêu chung của từng ngành.

*Điều kiện chung:* Thí sinh đã tốt nghiệp THPT, đáp ứng tiêu chí đảm bảo chất lượng đầu vào do ĐH Đà Nẵng quy định, không có môn thi THPT nào từ 1,0 điểm trở xuống.

*Ngành xét tuyển:* Xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành của Khoa.

Xét tuyển thẳng vào tất cả các ngành đối với thí sinh được triệu tập tham dự kỳ thi chọn đội tuyển quốc gia dự thi Olympic quốc tế, đội tuyển quốc gia dự cuộc thi khoa học kỹ thuật quốc tế, đã tốt nghiệp THPT**.** Xét giải quốc tế các năm: 2018, 2019, 2020.

**Chính sách hỗ trợ học tập:** hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 100% học phí 2 học kỳ đầu của khóa học.

Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đạt (Nhất, Nhì, Ba) giải học sinh giỏi các môn văn hóa cấp quốc gia. Xét giải HSG QG thuộc các năm: 2018, 2019, 2020.

**Các môn thi học sinh giỏi tương ứng với các ngành xét tuyển thẳng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT**  | **Môn thi học sinh giỏi**  | **Được xét tuyển thẳng**  |
| **Ngành đào tạo**  | **Mã ngành**  |
| 1  | Tin học, Toán, Vật lý, Tiếng Anh, Hóa học.  | Công nghệ thông tin  | 7480201  |
| Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 |
| 2 | Toán, Vật lý, Tin học, Tiếng Anh, Ngữ Văn, Hóa học, Sinh học | Quản trị kinh doanh | 7340101 |

**Chính sách hỗ trợ học tập:** hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 100% học phí 2 học kỳ đầu của khóa học.

Xét tuyển thẳng đối với thí sinh đạt giải (Nhất, Nhì, Ba) trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia, xét giải thuộc các năm: 2018, 2019, 2020. Các giải thí sinh đạt được trong thời gian học THPT.

**Các lĩnh vực trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia tương ứng với ngành xét tuyển thẳng:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT**  | **Lĩnh vực thi khoa học, kỹ thuật**  | **Được xét tuyển thẳng**  |
| **Ngành đào tạo**  | **Mã ngành**  |
| 1  | * Hệ thống nhúng
* Toán học
* Rô bốt và máy tính thông minh
* Phần mềm hệ thống
 | Công nghệ thông tin  | 7480201  |
| Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 |
| 2 | - Toán học | Quản trị kinh doanh | 7340101 |

**Chính sách hỗ trợ học tập:** hỗ trợ (bằng hình thức cấp học bổng, khen thưởng...) bằng mức 100% học phí 2 học kỳ đầu của khóa học.

Thí sinh thuộc các đối tượng còn lại Hội đồng tuyển sinh ĐH Đà Nẵng sẽ xem xét, quyết định xét tuyển vào học ngành đăng ký xét tuyển căn cứ trên hồ sơ cụ thể của thí sinh, bao gồm:

+ Anh hùng lao động, Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Chiến sĩ thi đua toàn quốc đã tốt nghiệp THPT.

+ Người đã trúng tuyển vào Khoa CNTTTT, nhưng ngay năm đó có lệnh điều động đi nghĩa vụ quân sự hoặc đi thanh niên xung phong tập trung nay đã hoàn thành nghĩa vụ, được phục viên, xuất ngũ mà chưa được nhận vào học ở một trường lớp chính quy dài hạn nào, được từ cấp trung đoàn trong quân đội hoặc Tổng đội thanh niên xung phong giới thiệu, nếu có đủ các điều kiện và tiêu chuẩn về sức khoẻ, có đầy đủ các giấy tờ hợp lệ thì được xem xét nhận vào học tại trường trước đây đã trúng tuyển.

+ Thí sinh có hộ khẩu thường trú từ 3 năm trở lên, học 3 năm và tốt nghiệp THPT tại các huyện nghèo (học sinh học phổ thông dân tộc nội trú tính theo hộ khẩu thường trú), tính đến ngày nộp hồ sơ ĐKXT theo quy định tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27-12-2008 của Chính phủ về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo và Quyết định số 275/QĐ-TTg ngày 7-3-2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các huyện nghèo và huyện thoát nghèo giai đoạn 2018-2020; thí sinh là người dân tộc thiểu số rất ít người theo quy định hiện hành của Chính phủ và thí sinh 20 huyện nghèo biên giới, hải đảo thuộc khu vực Tây Nam Bộ. Các thí sinh tốt nghiệp THPT loại khá trở lên được xét tuyển thẳng vào Khoa CNTTTT ĐH Đà Nẵng. Nếu số thí sinh đăng ký vượt quá chỉ tiêu thì ĐH Đà Nẵng sẽ căn cứ vào kết quả học tập bậc THPT để xét từ trên xuống đến khi đủ chỉ tiêu, những thí sinh còn lại nếu có nguyện vọng thì được xét về học tại Phân hiệu ĐH Đà Nẵng tại Kon Tum. Những thí sinh này phải học bổ sung kiến thức 1 năm học trước khi vào học chính thức. Chương trình bổ sung kiến thức do Giám đốc ĐH Đà Nẵng quy định.

+ Thí sinh là người khuyết tật đặc biệt nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định;

+ Thí sinh là người nước ngoài, có nguyện vọng học tại Khoa CNTTTT: Hội đồng tuyển sinh ĐH Đà Nẵng căn cứ kết quả học tập THPT của học sinh (bảng điểm), kết quả kiểm tra kiến thức và năng lực Tiếng Việt quy định.

Ưu tiên xét tuyển đối với thí sinh đạt giải học sinh giỏi từ cấp quốc gia và cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia nhưng không đăng ký tuyển thẳng vào ngành được xét mà đăng ký xét tuyển vào ngành khác

Thí sinh đạt giải học sinh giỏi từ cấp quốc gia và cuộc thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia nếu không sử dụng quyền xét tuyển thẳng thì được đăng ký ưu tiên xét tuyển vào ngành khác. Các giải thí sinh đạt được trong thời gian học THPT.

Thí sinh được cộng thêm điểm vào tổng điểm xét tuyển của tổ hợp phù hợp với ngành đăng ký xét tuyển (thang điểm 30): giải Nhất được cộng 2 điểm; giải Nhì được cộng 1,5 điểm; giải Ba được cộng 1,0 điểm; giải Khuyến khích được cộng 0,5 điểm. Xét theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp cho đến khi đủ chỉ tiêu. Đối với các thí sinh cùng điểm sẽ xét điểm thi trung bình của kỳ thi THPT.

**Các môn thi học sinh giỏi tương ứng với các ngành ưu tiên xét tuyển:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT**  | **Môn thi học sinh giỏi**  | **Được cộng điểm ưu tiên xét tuyển**  |
| **Ngành đào tạo**  | **Mã ngành**  |
| 1  | 1. Toán học
2. Vật lý
3. Hóa học
4. Sinh học
5. Tin học
6. Ngữ văn
7. Lịch sử
8. Địa lý
9. Tiếng Anh
 | Công nghệ thông tin  | 7480201  |
| Công nghệ kỹ thuật máy tính  | 7480108  |
| Quản trị kinh doanh  | 7340101  |

**Các lĩnh vực trong cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia tương ứng với ngành ưu tiên xét tuyển:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT**  | **Lĩnh vực thi khoa học, kỹ thuật**  | **Được cộng điểm ưu tiên xét tuyển**  |
| **Ngành đào tạo**  | **Mã ngành**  |
| 1  | * Hệ thống nhúng
* Toán học
* Rô bốt và máy tính thông minh
* Phần mềm hệ thống
 | Công nghệ thông tin  | 7480201  |
| Công nghệ kỹ thuật máy tính | 7480108 |
| Quản trị kinh doanh | 7340101 |

 ***Học phí dự kiến với sinh viên chính quy***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Năm học**  | **2020-2021**  | **2021-2022**  | **2022-2023**  |
| Ngành Quản trị kinh doanh  | 9.800.000  | 10.800.000  | 11.900.000  |
| Ngành Công nghệ thông tin Ngành Công nghệ kỹ thuật máy tính  | 11.700.000  | 12.900.000  | 14.200.000  |

***Ghi chú:***

* Mỗi năm học có 2 học kỳ chính (Học kì 1, Học kì 2), mỗi học kỳ có 5 tháng.
* Học kỳ hè không bắt buộc sinh viên phải học. Sinh viên học trong học kỳ hè sẽ nộp học phí theo quy định đối với học kỳ hè.
* Học phí sinh viên nộp trong mỗi học kỳ phụ thuộc tổng số tín chỉ sinh viên đăng ký học trong học kỳ.